

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH CAO BẰNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 43/2026/HS-PT

Ngày 11-6-2026

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH CAO BẰNG

Thành phần hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nông Bế Chiến

Các Thẩm phán: Ông Nông Công Hưng

Bà Nông Biên Hoà

Thư ký phiên tòa: Bà Ma Thị Huyền - Thư ký viên Tòa án nhân dân tỉnh Cao Bằng.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Cao Bằng tham gia phiên tòa: Ông Lục Đức Chi - Kiểm sát viên.

Ngày 11 tháng 6 năm 2026, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Cao Bằng xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 43/2026/TLPT- HS ngày 28 tháng 4 năm 2026 đối với bị cáo Nông Văn Q do có kháng cáo của Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Sầm Thị S đối với bản án hình sự sơ thẩm số 56/2026/HS-ST ngày 16/3/2026 của Tòa án nhân dân Khu vực 3 - Cao Bằng:

Bị cáo không có kháng cáo:

Nông Văn Q, tên gọi khác: không; Sinh ngày 06 tháng 4 năm 1997 tại xã T, tỉnh Cao Bằng; Nơi thường trú và chỗ ở hiện nay: xóm B, xã T, tỉnh Cao Bằng; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn 12/12; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Nùng, Tôn giáo: Không; Con ông Nông Văn N (đã chết) và bà Sầm Thị S, sinh năm 1975; Vợ, con: Chưa có, Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 12/12/2025 đến nay tại Phân trại tạm giam T, Trại tạm giam công an tỉnh C. Vắng mặt.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có kháng cáo: Bà Sầm Thị S, sinh năm 1975; Trú tại: xóm B, xã T, tỉnh Cao Bằng. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và Bản án hình sự sơ thẩm của Toà án nhân dân Khu vực 3 – Cao Bằng, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 03h55 ngày 12/12/2025, tại khu vực xóm T, xã T, tỉnh Cao Bằng, Tổ công tác Công an xã T, tỉnh Cao Bằng chủ trì phối hợp Phòng Cảnh sát giao thông Công an tỉnh C phát hiện xe ô tô biển kiểm soát 11A - 142.48 lưu thông theo hướng Quốc lộ C đi xã T có biểu hiện nghi vấn vi phạm pháp luật. Tổ công tác tiến hành kiểm tra kết quả xác định đối tượng điều khiển xe ô tô tên là Nông Văn Q, sinh năm 1997, trú tại xóm B, xã T, tỉnh Cao Bằng. Kiểm tra trong túi quần phía trước bên phải có nhiều mảnh vỡ thủy tinh từ chiếc coóng là dụng cụ để sử dụng ma túy do Q bóp vỡ. Bên trong đầu tẩu hình tròn của coóng có chứa chất tinh thể rắn màu vàng nhạt. Q khai nhận là ma túy đá, Q chưa sử dụng hết. Tổ công tác tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, tạm giữ số vật chứng nêu trên và 01 chai nhựa có thể tích 500ml; 01 bật lửa ga; 01 ống nhựa màu trắng có chiều dài 10,5cm; 01 giấy phép lái xe hạng B2 mang tên Nông Văn Q, 01 giấy chứng nhận điện tử bảo hiểm xe ô tô số 250384794; 01 chứng nhận kiểm định an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường xe cơ giới số VA 0284018; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Redmi; 01 thẻ nhớ của C hành trình xe ô tô; 01 xe ô tô BKS 11A-14248.

Hồi 21 giờ 00 phút cùng ngày, Cơ quan điều tra tiến hành cân số chất tinh thể rắn màu vàng nhạt tạm giữ khi bắt quả tang của Nông Văn Q có khối lượng 0,05 gam và lấy mẫu nước tiểu của Nông Văn Q gửi trưng cầu giám định. Tại Kết luận giám định số 3747 ngày 13/12/2025 của Phòng K, Công an tỉnh B kết luận mẫu nước tiểu của Nông Văn Q gửi tìm thấy Methamphetamine; Kết luận giám định số 588 ngày 19/12/2025 của Phòng K Công an tỉnh C kết luận chất tinh thể màu vàng nhạt trong phong bì niêm phong gửi giám định là ma túy, loại Methamphetamine.

Tại cơ quan điều tra, Nông Văn Q khai nhận: Q bắt đầu sử dụng trái phép chất ma túy từ năm 2022, loại heroine bằng hình thức chích ma túy vào cơ thể. Hiện đang điều trị nghiện các chất dạng thuốc phiện bằng thuốc thay thế Methadone tại Cơ sở điều trị Methadone thuộc Trạm Y tế xã T, Trung tâm Y tế T1 cho đến nay. Do có nhu cầu sử dụng ma túy, khoảng 22h40 phút ngày 11/12/2025, Q kết bạn với người phụ nữ tên M (không rõ địa chỉ, tên tuổi cụ thể) liên lạc qua ứng dụng Z hỏi mua ma túy đá với số tiền 1.000.000 đồng. Mon đồng ý. Q điều khiển xe ô tô biển kiểm soát 11A - 142.48 từ nhà thuộc xóm B, xã T, tỉnh Cao Bằng đến khu vực bến xe cũ thuộc Phường N, tỉnh Cao Bằng. Tại đây, Q gặp một người phụ nữ rồi đưa tiền cho người này. Người phụ nữ cầm tiền đi khoảng 10 đến 15 phút, quay lại đưa cho Q 01 gói ma túy. Q nhận gói ma túy rồi điều khiển xe ô tô đi về nhà. Khoảng 01 giờ sáng ngày 12/12/2025, Q điều khiển xe ô tô rẽ vào đường H, cách đường Quốc lộ khoảng 100 đến 200 mét thì dừng lại. Q ngồi trên xe ô tô, lấy chai nhựa có chứa nước bên trong, đục 02 lỗ ở nắp chai (01 lỗ thì cắm đầu coóng, 01 lỗ còn lại thì cắm 01 ống hút). Q mở gói ma túy đá ra thấy bên trong có chứa các hạt tinh thể rắn màu trắng, Q đổ hết vào trong coóng, dùng bật lửa để đốt, hơi ma túy sử dụng. Sau khi sử dụng ma túy xong, Q xem điện thoại một lúc, rồi điều khiển xe ô tô về nhà. Khi đến xóm T, xã T, tỉnh Cao Bằng. Q bị lực lượng chức năng tiến hành kiểm tra, bắt quả tang về hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy.

Lời khai của bị cáo phù hợp với kết quả xét nghiệm chất ma túy trong cơ thể của Nông Văn Q và phù hợp các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

Tại bản Cáo trạng số: 75/CT-VKSKV3 ngày 06/02/2026, Viện kiểm sát nhân dân khu vực 3 - Cao Bằng đã truy tố bị cáo Nông Văn Q về tội “Sử dụng trái phép chất ma túy” theo điểm a khoản 1 Điều 256a Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa sơ thẩm: Bị cáo Nông Văn Q nhất trí với nội dung bản Cáo trạng, nhất trí với kết luận giám định của Phòng K Công an tỉnh B. Bị cáo nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật. Do có nhu cầu sử dụng ma túy, khoảng 22h40 phút bị cáo đã liên lạc với một người phụ nữ tên M qua ứng dụng Zalo để hỏi mua ma túy đá với số tiền 1.000.000 đồng. Bị cáo điều khiển xe ô tô biển kiểm soát 11A - 142.48 từ nhà thuộc xóm B, xã T, tỉnh Cao Bằng đến khu vực bên xe cũ thuộc Phường N, tỉnh Cao Bằng. Tại đây, bị cáo gặp một người phụ nữ rồi đưa tiền cho người này. Người phụ nữ cầm tiền đi khoảng 10 đến 15 phút, quay lại đưa cho bị cáo 01 gói ma túy. Bị cáo nhận gói ma túy rồi điều khiển xe ô tô đi về nhà. Khoảng 01 giờ sáng ngày 12/12/2025, bị cáo điều khiển xe ô tô rẽ vào đường H, cách đường Quốc lộ khoảng 100 đến 200 mét thì dừng lại, ngồi trên xe ô tô, bị cáo lấy chai nhựa có chứa nước bên trong, đục 02 lỗ ở nắp chai (01 lỗ thì cắm đầu coóng, 01 lỗ còn lại thì cắm 01 ống hút) rồi mở gói ma túy đá ra thấy bên trong có chứa các hạt tinh thể rắn màu trắng, bị cáo đổ hết vào trong coóng, dùng bật lửa để đốt, hơi ma túy sử dụng. Sau khi sử dụng ma túy xong, bị cáo xem điện thoại một lúc, rồi điều khiển xe ô tô về nhà. Khi đến xóm T, xã T, tỉnh Cao Bằng. Q bị lực lượng chức năng tiến hành kiểm tra, bắt quả tang về hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy. Chiếc xe bị cáo sử dụng làm phương tiện đi mua ma túy là xe đứng tên bị cáo, chiếc điện thoại mà lực lượng chức năng thu giữ là điện thoại bị cáo sử dụng liên lạc mua ma túy với người phụ nữ tên M.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan bà S trình bày: Bà là mẹ đẻ của bị cáo Q, bà biết Q sử dụng trái phép chất ma túy. Chiếc xe ô tô biển kiểm soát 11A - 142.48 mà con trai bà sử dụng để đi mua ma túy và sử dụng trái phép chất ma túy là xe thuộc quyền sở hữu của bà, tiền mua xe là tiền của bà nhưng bà cho Q đứng tên giấy tờ xe. Khi Q sử dụng chiếc xe vào việc phạm tội bà không biết nên đề nghị Hội đồng xét xử xem xét trả lại chiếc xe cho bà.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 56/2026/HS-ST ngày 16/3/2026 của Tòa án nhân dân Khu vực 3 – Cao Bằng, đã quyết định:

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 256a; Điều 38; Điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2025).

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Nông Văn Q phạm tội “Sử dụng trái phép chất ma túy”.

2. Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Nông Văn Q 02 năm tù, thời hạn chấp hành án phạt tù được tính từ khi bắt tạm giữ, tạm giam ngày 12/12/2025.

3. Về vật chứng: Áp dụng điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự, Các điểm a, c khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

- Tịch thu tiêu hủy:

01 (một) thùng cát tông niêm phong mặt trên và mặt dưới thùng ghi: "Đồ vật, vật chứng thu giữ đối với Nông Văn Q, ngày 12/12/2025 tại xóm T, xã T, tỉnh Cao Bằng" và có chữ ký giáp lai của Nông Văn Q, chữ ký giáp lai của các thành phần tham gia niêm phong và đóng hình con dấu màu mực đỏ của UBND xã T, tỉnh Cao Bằng

01 (một) phong bì niêm phong mặt trước ghi: "01 (một) phong bì niêm phong ban đầu đối với Nông Văn Q, ngày 12/12/2025". Mặt sau phong bì có chữ ký của Nông Văn Q, chữ ký các thành phần tham gia niêm phong và đóng hình con dấu màu mực đỏ của Cơ quan CSĐT - Công an tỉnh C.

01 (một) phong bì niêm phong mặt trước ghi: "Các mảnh vỡ thủy tinh phát hiện, thu giữ đối với Nông Văn Q ngày 12/12/2025, tại xóm T, xã T, tỉnh Cao Bằng". Mặt sau phong bì có chữ ký của Nông Văn Q, chữ ký các thành phần tham gia niêm phong và đóng hình con dấu màu mực đỏ của U, tỉnh Cao Bằng.

- Tịch thu phát mại sung ngân sách Nhà nước: 01 (một) chiếc xe ô tô, biển kiểm soát 11A-142.48, Loại xe: ô tô con: nhãn hiệu: CHEVROLET; Số loại: CAPTIVA; màu sơn: Vàng; số máy: Z20S1287990K; số khung: RLLCF26RD9H009005; dung tích xi lanh: 1991 cm³; Số chỗ ngồi: 07; năm sản xuất: 2009 xe đã qua sử dụng, (Do Nông Văn Q điều khiển – chủ xe Sầm Thị S mẹ đẻ của Q) (Kèm theo 01 chìa khóa xe, 01 phiếu trả lời xác minh xe và bản cả số khung, hợp đồng mua bán xe ô tô, thông báo kết quả tra cứu ô tô vật chứng, không cả được số máy do số máy ở dưới gầm, không có thiết bị nâng gầm, không có chuyên môn cả). Kèm 01 (một) giấy chứng nhận điện tử bảo hiểm xe ô tô số: 250384794, cấp ngày 03/7/2025 và 01 (một) chứng nhận kiểm định an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường xe cơ giới biển đăng ký 11A-142.48, số VA 0284018.

- Tịch thu phát mại sung ngân sách Nhà nước: 01 (một) chiếc điện thoại di động màn hình cảm ứng, nhãn hiệu REALME, mặt sau đã nứt vỡ, có số MEID: 99001534074746; IMEI 1: 864929041494951; IMEI 2: 864929041494969, điện thoại có gần 01 (một) sim, khe sim 01 (một) lắp sim số: 0862.073.181, điện thoại đã qua sử dụng.

- Trả cho bị cáo Q 01 thẻ nhớ có dung lượng 32GB Micro SD tạm giữ đối với Nông Văn Q, ngày 12/12/2025 tại xóm T, xã T, tỉnh Cao Bằng; 01 (một) giấy phép lái xe hạng B2 mang tên: Nông Văn Q, số 010160032746, cấp ngày 04/5/2016.

Xác nhận số vật chứng trên đã được chuyển đến Phòng Thi hành án dân sự Khu vực 3 – Cao Bằng theo Biên bản giao nhận vật chứng ngày 09/02/2026.

Ngoài ra bản án còn quyết định về án phí và quyền kháng cáo.

Ngày 20/3/2026, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là bà Sầm Thị S có đơn kháng cáo một phần bản án sơ thẩm về việc xử lý vật chứng đối với chiếc xe ô tô biển kiểm soát 11A-142.48, Loại xe: ô tô con: nhãn hiệu: CHEVROLET; đề nghị Toà phúc thẩm trả lại chiếc xe ô tô trên cho gia đình bà.

Tại phiên toà phúc thẩm: Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Sầm Thị S giữ nguyên yêu cầu kháng cáo, đề nghị HĐXX xem xét trả lại chiếc xe ô tô cho gia đình bà.

Kiểm sát viên đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Cao Bằng phát biểu quan quan điểm:

Về tố tụng: Trong quá trình tố tụng tại Toà án cấp phúc thẩm, những người tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng các thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Tại phiên toà, bị cáo vắng mặt nhưng không làm ảnh hưởng đến việc giải quyết kháng cáo.

Về nội dung: Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án và kết quả tranh tụng tại phiên toà sơ thẩm, phúc thẩm. Đề nghị Hội đồng xét xử: Căn cứ các Điều 355; điểm d khoản 1 Điều 357 BLTTHS, chấp nhận kháng cáo của bà Sầm Thị S, sửa bản án hình sự sơ thẩm số 56/2026/HS-ST ngày 16/3/2026 của Toà án nhân dân Khu vực 3 – Cao Bằng về việc xử lý vật chứng theo hướng căn cứ Điều 47 BLHS; điểm a khoản 3 Điều 106 BLTTHS tuyên trả lại chiếc xe ô tô biển kiểm soát 11A-142.48 cho bà Sầm Thị S là chủ sở hữu.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

[1] Căn cứ vào lời khai nhận của bị cáo Nông Văn Q và các tài liệu, chứng cứ được thu thập đúng thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng, xem xét công khai tại phiên toà, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở xác định: Nông Văn Q là người nghiện ma túy, ngày 12/12/2025 bị cáo đã sử dụng chiếc xe ô tô biển kiểm soát 11A-142.48, Loại xe: ô tô con: nhãn hiệu: CHEVROLET để làm phương tiện đi mua ma túy về sử dụng. Toà án cấp sơ thẩm đã quyết định xử phạt bị cáo Nông Văn Q 02 năm tù, về T sử dụng trái phép chất ma túy là có căn cứ, đúng pháp luật. Bị cáo Nông Văn Q không kháng cáo đối với Bản án sơ thẩm.

[2] Xét kháng cáo của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan bà Sầm Thị S về việc xử lý vật chứng đối với chiếc xe ô tô biển kiểm soát 11A-142.48, Loại xe: ô tô con: nhãn hiệu: CHEVROLET, xét thấy:

Toà án cấp sơ thẩm nhận định: “Đối với chiếc xe ô tô, biển kiểm soát 11A-142.48, Loại xe: ô tô con: nhãn hiệu: CHEVROLET; Số loại: CAPTIVA: màu sơn: Vàng; số máy: Z20S1287990K; số khung: RLLCF26RD9H009005; dung tích xi lanh: 1991 cm³; Số chỗ ngồi: 07; năm sản xuất: 2009 xe đã qua sử dụng. Quá trình điều tra và tại phiên toà xác định được là xe đứng tên bị cáo Q, bị cáo đã sử dụng chiếc xe ô tô này đi mua ma túy và sử dụng ma túy trên xe. Do đó chiếc xe là phương tiện phạm tội cần tịch thu sung ngân sách nhà nước”. Nhận định trên không có căn cứ, bởi lẽ, bị cáo Q bị truy tố xét xử về Tội sử dụng trái phép chất ma túy, chiếc xe ô tô chỉ là địa điểm để bị cáo thực hiện hành vi sử dụng ma túy, không được coi là phương tiện, công cụ được bị cáo dùng trực tiếp vào việc phạm tội. Mặt khác, bị cáo Nông Văn Q là người không có nghề nghiệp ổn định, chiếc xe ô tô bị tạm giữ là do mẹ đẻ của bị cáo bỏ tiền ra mua, do mẹ bị cáo

không có giấy phép lái xe và tuổi cao nên cho bị cáo đứng tên đăng ký xe, các thành viên trong gia đình bị cáo không có nghề nghiệp ổn định, chiếc xe ô tô là tài sản có giá trị lớn nhất, là phương tiện chính để kinh doanh nuôi sống gia đình. Do đó việc Tòa án cấp sơ thẩm quyết định tịch thu chiếc xe ô tô biển kiểm soát 11A-142.48, Loại xe: ô tô con; nhãn hiệu: CHEVROLET là không có căn cứ. Kháng cáo của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Sầm Thị S có căn cứ nên được Tòa án chấp nhận.

[3] Các quyết định khác của Bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

[4] Về án phí: Bà S không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm b khoản 1 Điều 355; Điều 357 của Bộ luật Tố tụng hình sự:

1. Chấp nhận kháng cáo của Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Sầm Thị S, sửa Bản án hình sự sơ thẩm số: 56/2026/HS-ST ngày 16/3/2026 của Tòa án nhân dân khu vực 3 - Cao Bằng.

2. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

- Tịch thu tiêu hủy:

01 (một) thùng cát tông niêm phong mặt trên và mặt dưới thùng ghi: "Đồ vật, vật chứng thu giữ đối với Nông Văn Q, ngày 12/12/2025 tại xóm T, xã T, tỉnh Cao Bằng" và có chữ ký giáp lai của Nông Văn Q, chữ ký giáp lai của các thành phần tham gia niêm phong và đóng hình con dấu màu mực đỏ của UBND xã T, tỉnh Cao Bằng

01 (một) phong bì niêm phong mặt trước ghi: "01 (một) phong bì niêm phong ban đầu đối với Nông Văn Q, ngày 12/12/2025". Mặt sau phong bì có chữ ký của Nông Văn Q, chữ ký các thành phần tham gia niêm phong và đóng hình con dấu màu mực đỏ của Cơ quan CSĐT - Công an tỉnh C.

01 (một) phong bì niêm phong mặt trước ghi: "Các mảnh vỡ thủy tinh phát hiện, thu giữ đối với Nông Văn Q ngày 12/12/2025, tại xóm T, xã T, tỉnh Cao Bằng". Mặt sau phong bì có chữ ký của Nông Văn Q, chữ ký các thành phần tham gia niêm phong và đóng hình con dấu màu mực đỏ của U, tỉnh Cao Bằng.

- Tịch thu phát mại sung ngân sách Nhà nước: 01 (một) chiếc điện thoại di động màn hình cảm ứng, nhãn hiệu REALME, mặt sau đã nứt vỡ, có số MEID: 99001534074746; IMEI 1: 864929041494951; IMEI 2: 864929041494969, điện thoại có gần 01 (một) sim, khe sim 01 (một) lắp sim số: 0862.073.181, điện thoại đã qua sử dụng.

- Trả cho bị cáo Nông Văn Q: 01 thẻ nhớ có dung lượng 32GB Micro SD tạm giữ đối với Nông Văn Q, ngày 12/12/2025 tại xóm T, xã T, tỉnh Cao Bằng;

01 (một) giấy phép lái xe hạng B2 mang tên: Nông Văn Q, số 010160032746, cấp ngày 04/5/2016.

- Trả cho Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Sầm Thị S: 01 (một) chiếc xe ô tô, biên kiểm soát 11A-142.48, Loại xe: ô tô con: nhãn hiệu: CHEVROLET; Số loại: CAPTIVA: màu sơn: Vàng: số máy: Z20S1287990K; số khung: RLLCF26RD9H009005; dung tích xi lanh: 1991 cm³; Số chỗ ngồi: 07; năm sản xuất: 2009 xe đã qua sử dụng, (Do Nông Văn Q điều khiển – chủ xe Sầm Thị S mẹ đẻ của Q) (Kèm theo 01 chìa khóa xe, 01 phiếu trả lời xác minh xe và bản cà số khung, hợp đồng mua bán xe ô tô, thông báo kết quả tra cứu ô tô vật chứng, không cà được số máy do số máy ở dưới gầm, không có thiết bị nâng gầm, không có chuyên môn cà). Kèm 01 (một) giấy chứng nhận điện tử bảo hiểm xe ô tô số: 250384794, cấp ngày 03/7/2025 và 01 (một) chứng nhận kiểm định an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường xe cơ giới biển đăng ký 11A-142.48, số VA 0284018.

Xác nhận số vật chứng trên đã được chuyển đến Phòng Thi hành án dân sự Khu vực 3 – Cao Bằng theo Biên bản giao nhận vật chứng ngày 09/02/2026.

4. Về án phí: Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Sầm Thị S không phải án phí hình sự phúc thẩm sung ngân sách Nhà nước.

5. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không có kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Cao Bằng;
- Phòng hồ sơ CA tỉnh Cao Bằng;
- TAND khu vực 3;
- VKSND khu vực 3;
- Phòng THADS khu vực 3;
- Phòng GDKT, TT, KT&THA;
- Bị cáo; NCQLNVLQ;
- Tổ HCTP;
- Lưu hồ sơ vụ án;
- Lưu tòa HS.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nông Bế Chiến